

Số: 3850/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách tỉnh các dự án
do Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh làm chủ đầu tư**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn các dự án từ Sở Công Thương sang Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh tại Tờ trình số 240/TTr-BQL ngày 23/12/2021, Tờ trình số 241/TTr-BQL ngày 27/12/2021 và Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 294/TTr-SKHĐT ngày 27/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2020 kéo dài sang năm 2021, kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2021 của các dự án do Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh làm chủ đầu tư, với tổng số tiền: 3.895.396.507 đồng (trong đó: kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021 là 3.389.390.507 đồng, kế hoạch vốn năm 2021 là 506.006.000 đồng), như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Bổ sung kế hoạch vốn ngân sách tỉnh cho Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh, tổng số tiền: 3.895.396.507 đồng, từ nguồn cắt giảm tại Khoản 1, để triển khai thực hiện các dự án do đơn vị làm chủ đầu tư, như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh căn cứ kế hoạch vốn được điều chỉnh để lập thủ tục điều chỉnh kế hoạch vốn; triển khai, giải ngân kế hoạch vốn bổ sung cho các dự án đảm bảo đúng thời hạn quy định; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kế hoạch vốn đúng mục đích và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh theo dõi, hướng dẫn Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh thực hiện các thủ tục liên quan và kiểm soát chi theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, KTN, KTTH, TH.

(G:\Dropbox\Hai TH\Nam 2021\Đầu tư công\QĐ điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách tỉnh các dự án do BQL dự án ĐTXD tỉnh làm chủ đầu tư (TT 294).doc)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

Phụ lục I



DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2020 CHUYỂN SANG NĂM 2021 VÀ NĂM 2021 CẮT GIẢM KẾ HOẠCH VỐN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Mã số dự án	Mã số chương	Mã Loại - Khoản	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến nay		Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang năm 2021/ năm 2021			Kế hoạch vốn cắt giảm	Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang năm 2021/ năm 2021 sau khi cắt	Ghi chú	
					Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó: NS tỉnh	Kế hoạch vốn	Giải ngân đến nay				Kế hoạch vốn còn lại
						Tổng số	Trong đó: NS tỉnh								
	TỔNG SỐ					898.231	197.031	432.590	67.477	12.212,049507	8.316,653000	3.895,396507	3.895,396507	8.316,653000	
A1	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2020 KÉO DÀI SANG NĂM 2021					696.962	115.762	308.590	59.477	6.212,049507	2.822,659000	3.389,390507	3.389,390507	2.822,659000	
I	ĐỊNH CANH, ĐỊNH CỤ VÀ KINH TẾ MỚI					83.962	23.962	65.165	6.265	5.000,000000	2.822,659000	2.177,341000	2.177,341000	2.822,659000	
1	Các hạng mục hạ tầng thiết yếu tại Tiểu khu I (giai đoạn II)	7552695	560	292	61-30/10/15	83.962	23.962	65.165	6.265	5.000,000000	2.822,659000	2.177,341000	2.177,341000	2.822,659000	Dự án đang lập thủ tục bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán hoàn thành
II	ĐỐI ỨNG DỰ ÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG					613.000	91.800	243.425	53.212	1.212,049507	-	1.212,049507	1.212,049507	-	
1	Cấp điện nông thôn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2013 - 2020	7446520	560	309	1423-15/5/19; 1256-26/4/19	613.000	91.800	243.425	53.212	1.212,049507		1.212,049507	1.212,049507	-	Vướng bồi thường giải phóng mặt bằng
A2	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2021					201.269	81.269	124.000	8.000	6.000,000000	5.493,994000	506,006000	506,006000	5.493,994000	
I	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ					60.269	60.269	1.000	1.000	1.000,000000	747,500000	252,500000	252,500000	747,500000	
1	Cầu Hà Tân tại Km37+800, xã Đại Lãnh thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT609	7347002	560	292	298-05/11/21	60.269	60.269	1.000	1.000	1.000,000000	747,500000	252,500000	252,500000	747,500000	Chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng. Nguồn NSTT
II	ĐỐI ỨNG DỰ ÁN ODA					141.000	21.000	123.000	7.000	5.000,000000	4.746,494000	253,506000	253,506000	4.746,494000	
1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018 - 2020 (EU tài trợ)	7446520	560	309	1423-15/5/19; 1256-26/4/19	141.000	21.000	123.000	7.000	5.000,000000	4.746,494000	253,506000	253,506000	4.746,494000	Vướng bồi thường giải phóng mặt bằng. Nguồn NSTT

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG TỪ KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2020 CHUYỂN SANG NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dan h mục lĩnh vực/ dự án	Mã số dự án	Mã số chương	Mã Loại - Khoản	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến nay		Kế hoạch vốn bổ sung			Ghi chú	
					Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó: NS tỉnh	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số	Trong đó: NS tỉnh				Tổng số		Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang năm 2021
	TỔNG SỐ					89.864	89.864	11.000	11.000	3.895,396507	3.389,390507	506,006000	
I	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ					59.864	59.864	-	-	400,000000	-	400,000000	
1	Trường THPT Quế Sơn	7928071	560	074	3351-16/11/21	59.864	59.864	-	-	400,000000		400,000000	Thanh toán nợ khối lượng hoàn thành
II	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ					30.000	30.000	11.000	11.000	3.495,396507	3.389,390507	106,006000	
1	Đảm bảo giao thông và trục cảnh quang đường Điện Biên Phủ, thành phố Tam Kỳ	7891747	560	292	812-29/3/21	30.000	30.000	11.000	11.000	3.495,396507	3.389,390507	106,006000	Thanh toán nợ khối lượng hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện